

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 9835 /TCHQ-TXNK

V/v thuế GTGT đối với hàng TX-TN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2015

Kính gửi: Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 2040/HQHCM-TXNK ngày 30/7/2015 của Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh về thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với hàng tạm xuất – tái nhập; sau khi trao đổi với Vụ Chính sách thuế, Vụ Pháp chế (Bộ Tài chính), Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 2 Luật thuế thu nhập cá nhân; Khoản 3 Điều 2 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp; Khoản 5 Điều 3 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng: Đề nghị Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh căn cứ quy định nêu trên, xác định tổ chức nước ngoài có (hay không có) cơ sở thường trú tại Việt Nam để áp dụng thuế GTGT cho phù hợp.

Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính, trường hợp tổ chức nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam thì phương tiện vận tải, máy móc, thiết bị được tạm xuất ra nước ngoài để sửa chữa, thay thế sau đó tái nhập về Việt Nam (kể cả trường hợp doanh nghiệp đầu tư gửi hàng về sửa chữa tại công ty mẹ), chỉ kê khai tính thuế GTGT đối với phần vật tư, phụ tùng thay thế mới, không kê khai tính thuế GTGT đối với tiền công, phí công sửa chữa ở nước ngoài.

Tổng cục Hải quan thông báo để Cục Hải quan TP.Hồ Chí Minh biết, thực hiện./. *Ph*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST, Vụ PC, Tổng cục Thuế;
- Cục HQ các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TXNK. (3).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái